

**TAND HUYỆN TAM ĐƯỜNG  
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2021/HSST  
Ngày 28/6/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG, TỈNH LAI CHÂU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đoàn Trung Phước

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lò Thị Thủy; Ông Tẩn A Nao.

**- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Hà Thị Thủy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Đường.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường tham gia phiên tòa:**

Bà: **Đinh Thị H-** Kiểm sát viên

Ngày 28/6/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Lai Châu, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số 23/2021/TLST-HS ngày 09/6/2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2021/QĐXXST-HS ngày 14/6/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **TRẦN THỊ L**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 02 tháng 01 năm 1956; Nơi sinh: Huyện Y - Nam Định; Nơi cư trú: Bản N, xã S, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân nghỉ hưu; Trình độ học vấn: 5/10; Con ông Trần Văn Đ (Đã chết) và bà Nguyễn Thị H (Đã chết); Anh chị, em ruột: Gia đình bị cáo có 04 anh, em. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Bị cáo có chồng là Lê Xuân C, sinh năm 1953 và 04 người con; Con lớn sinh năm 1980, con nhỏ nhất sinh năm 1987; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Trần Thị L bị bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp và tạm giữ tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu từ ngày 01/4/2021, đến ngày 09/4/2021 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, giao bị cáo cho UBND xã S, huyện T, tỉnh Lai Châu quản lý, theo dõi đến nay (có mặt).

**Người làm chứng:** **Giàng A C**, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Bản C, xã S, huyện T, tỉnh Lai Châu (vắng mặt không rõ lý do)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 18 giờ 00 ngày 31/3/2021, Tổ công tác Phòng PC04 thuộc cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên địa bàn bản C, xã S, huyện T, tỉnh Lai Châu phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính đối với Giàng A C, sinh năm 1963 trú tại bản C, xã S, huyện T, tỉnh Lai Châu, thu giữ của C 01 bột lửa ga màu xanh và 01 mảnh giấy bạc đã đốt cháy dở, theo C khai nhận số Heroine mà C vừa sử dụng là do C mua được của bà Trần Thị L, sinh năm 1956 trú tại bản N, xã S, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào lời khai của Giàng A C, vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 01/4/2021 Phòng PC04 thuộc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với người, chỗ ở, đồ vật, tài sản của Trần Thị L về hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Giàng A C, quá trình khám xét Trần Thị L đã tự nguyện giao nộp 01 lọ thủy tinh có nắp nhựa, được bọc ngoài bằng 01 chiếc tất cũ màu đen, bên trong có chứa 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu đen, Trần Thị L khai nhận đó là Heroine của mình. Tổ công tác Phòng PC04 thuộc cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu đã tiến hành lập biên bản, thu giữ niêm phong vật chứng và đưa Trần Thị L về trụ sở cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu để làm việc.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Trần Thị L đã khai nhận: Trước ngày 01/4/2021 khoảng 02 tuần, khi L đang ở nhà một mình thì có một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 50 tuổi giới thiệu tên là N ở đèo Sa Pa (nhưng không nói rõ họ, năm sinh, địa chỉ cụ thể nơi ở của N) đến nhà L chơi, qua trao đổi Trần Thị L mua được của người này 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu đen xoắn một đầu, đã được hơ lửa với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, Trần Thị L cầm gói Heroine vào trong nhà, còn người đàn ông tên N đi đâu, L không biết.

Sau khi vào trong nhà của mình, Trần Thị L mở gói Heroine ra xem, bên trong gói Heroine có 02 cục Heroine màu trắng, sau khi xem xong L gói Heroine lại như ban đầu rồi lấy 01 lọ thủy tinh màu trắng có nắp nhựa của gia đình cho gói Heroine vừa mua được vào trong lọ, sau đó Lại cho lọ thủy tinh có chứa Heroine vào 01 chiếc tất cũ, màu đen rồi mang vào vùi ở đồng tro bếp của gia đình ở sau nhà để cất giấu và không nói cho ai biết.

Đến khoảng 10 giờ, ngày 01/4/2021 do gà của gia đình L bị ốm và chết nhiều nên L lấy gói Heroine ra để cho gà uống, khi L đang cầm lọ thủy tinh có chứa Heroine ra thì bị tổ công tác Phòng PC04 thuộc cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu đến tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, đồ vật, tài sản, L đã tự nguyện giao nộp 01 lọ thủy tinh có nắp nhựa, bọc ngoài bằng 01 chiếc tất cũ màu đen, bên trong có chứa 01 gói Heroine, được gói ngoài bằng mảnh nilon màu đen, sau đó cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu đã tiến hành lập biên bản và thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại biên bản mở niêm phong, giám định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng hồi 10 giờ 00 phút, ngày 02/4/2021 của Hội đồng mở niêm

phong, giao nhận đối tượng giám định trong tố tụng hình sự kết luận: 01 gói chất bột, màu trắng thu giữ của Trần Thị L có khối lượng 0,57 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 265/GĐ-KTHS, ngày 07/4/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *01(một) mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.*

Ngoài 0,57 gam Heroine nêu trên CQĐT còn thu giữ của Trần Thị Lại 01 lọ thủy tinh có nắp nhựa, 01 chiếc tất cũ màu đen, 01 mảnh ni lon màu đen; Thu giữ của Giàng A C 01 bật lửa ga màu xanh và 01 mảnh giấy bạc đã đốt cháy dở.

Cáo trạng số 16/CT-VKSTĐ-MT ngày 09/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, truy tố bị cáo Trần Thị L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án về thời gian và địa điểm phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thị L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/Bộ luật hình sự, đề nghị tuyên phạt bị cáo mức án từ 12 đến 18 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo. Về vật chứng đề nghị áp dụng Điều 47/Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 lọ thủy tinh có nắp nhựa, 01 chiếc tất màu đen và 01 mảnh nilon màu đen của bị cáo; Tịch thu tiêu hủy 01 bật lửa ga màu xanh, 01 mảnh giấy bạc đốt cháy dở của Giàng A C.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều tra viên, Kiểm sát viên và những người tiến hành tố tụng khác đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đối với vụ án theo quy định tại các Điều 17, Điều 19, Điều 20, Điều 34, Điều 36, Điều 37, Điều 41, Điều 42/Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội và cấu thành tội phạm: Hồi 10 giờ 30 phút, ngày 01/4/2021 tại bản N, xã S, huyện T, tỉnh Lai Châu, Trần Thị L đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,57 gam với mục đích cá nhân thì bị tổ công tác Phòng PC04 thuộc cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng. Hành vi bị cáo Trần Thị L thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/Bộ luật hình sự.

[3]. Về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo Trần Thị L là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Ma túy đang là nỗi nhức nhối trong đời sống xã hội, và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó mọi hành vi phạm tội liên quan tới ma túy cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Về mục đích phạm tội của bị cáo: Bị cáo Trần Thị L không nghiện chất ma túy, việc tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nhằm mục đích cá nhân (Bị cáo nhận thức việc dùng Heroine có thể làm thuốc chữa bệnh cho gia cầm).

[5]. Về nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trần Thị L được sinh ra trong gia đình lao động, mặc dù đã lớn tuổi nhưng nhận thức của bị cáo về tác dụng của chất ma túy có thể làm thuốc điều trị bệnh cho gia súc vẫn là một hạn chế. Bị cáo nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy dưới bất cứ hình thức nào, tàng trữ chất ma túy với mục đích gì đều bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện. Vì vậy cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo đã trên 65 tuổi, tuy chưa phải là người già nhưng bị cáo là người lớn tuổi, vì vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo Trần Thị L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52/Bộ luật hình sự.

[6]. Về vật chứng: Khối lượng 0,57 gam Heroine đã làm mẫu vật gửi đi giám định hết, không hoàn lại mẫu vật nên HĐXX không xem xét; 01 lọ thủy tinh có nắp

nhựa, 01 chiếc tất cũ màu đen, 01 mảnh nilon màu đen bị cáo dùng cất giấu Heroine là những công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội; 01 chiếc bật lửa ga màu xanh, 01 mảnh giấy bạc Giàng A C dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[7]. Một số vấn đề liên quan trong vụ án:

Về nguồn gốc 0,57 gam Heroine, bị cáo Trần Thị L khai nhận là mua của người đàn ông tên N, nhà ở đèo Sa Pa. Do nhân thân lai lịch của người đàn ông tên là N không rõ ràng nên không có căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ.

Theo lời khai của Giàng A C thì Trần Thị L có hành vi bán trái phép Heroine cho C. Tuy nhiên quá trình điều tra, đối chất giữa Trần Thị L và Giàng A C thì Trần Thị L không thừa nhận hành vi bán Heroine cho C, ngoài lời khai của Giàng A C không có tài liệu, chứng cứ khác chứng minh nên không có đủ căn cứ để xử lý Trần Thị L về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Giàng A C, ngày 06/4/2021 cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với hình thức "Cảnh cáo" là phù hợp.

Bị cáo có anh trai là Trần Ngọc L, em trai là Trần Đình Đ là những người có công (ông Đ được tặng thưởng H chương kháng chiến hạng ba, ông L được được hưởng chế độ ưu đãi của Nhà nước) tuy nhiên những trường hợp là anh, chị, em ruột là người có công thì người phạm tội không thuộc trường hợp được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51/BLHS nên HĐXX không xem xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

***Về các lễ trên***

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, Điều 331, Điều 333/Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thị L phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Thị L 12 (mười hai) tháng tù, được trừ 09 ngày tạm giữ, nay buộc bị cáo phải chấp hành tiếp 11 (mười một) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào các cơ sở giam, giữ để chấp hành hình phạt. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu 01 lọ thủy tinh có nắp nhựa, 01 chiếc tất vải màu đen tất cả đều đã qua sử dụng, 01 mảnh nilon màu đen của Trần Thị L; Tịch thu 01 bật lửa ga màu xanh và 01 mảnh giấy bạc đã đốt cháy dở của Giàng A C để tiêu hủy.

Các vật chứng nêu trên đang được bảo quản, lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Tình trạng, đặc điểm vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 10/6/2021 giữa Công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

4. Về án phí: Bị cáo Trần Thị L phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn mười lăm ngày lên Toà án cấp trên kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Toà án ND tỉnh Lai Châu.
- VKSND tỉnh Lai Châu.
- Sở tư pháp Lai Châu
- VKSND huyện T
- Chi cục THADS.
- Nhà TG.
- Người TGTT.
- Bị cáo.
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Đoàn Trung Phước**